

Số: 193 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Ngày 19/5/2015, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Chỉ thị đã khẳng định Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài sau 10 năm được ban hành và triển khai đã đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc và tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng kiều bào phát triển ổn định, hội nhập vào xã hội sở tại. Chỉ thị cũng nhấn mạnh những chủ trương, quan điểm của Nghị quyết số 36-NQ/TW đến nay vẫn còn nguyên giá trị, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu cho các cấp ủy, tổ chức Đảng, các ngành, các cấp thực hiện trong thời gian tới nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập và thực hiện tốt hơn nữa công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Ngày 27/11/2015, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Thông tri số 02-TT/TU về việc thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch này với mục tiêu cụ thể hóa các phương hướng, nhiệm vụ do Ban thường vụ đề ra, giao đầu mối chủ trì và các cơ quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 27/NQ-CP, ngày 05/4/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Để đạt được mục tiêu trên, các sở, ban, ngành cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc sau đây:

1. Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và thực hiện hiệu quả những chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài

Trong Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 27/NQ-CP của Chính phủ và Thông tri số 02-TT/TU của Ban thường vụ Thành ủy ở tất cả các cấp ủy, các tổ chức quần chúng, toàn thể nhân dân trong Thành phố và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Thực hiện đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

a. Mở rộng tiếp xúc, kiên trì vận động những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng lớn trong cộng đồng, những người còn giữ định kiến, mặc cảm; đẩy mạnh tổ chức và tăng cường hiệu quả thực tiễn các hoạt động gắn kết kiều bào với trong nước; thường xuyên quan tâm, tìm hiểu, có biện pháp giải đáp thỏa đáng tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là về các vấn đề thời sự trong nước, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trực tiếp liên quan đến cộng đồng.

b. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho phép người Việt Nam ở nước ngoài được trở về thăm quê hương, sinh sống, đầu tư, kinh doanh; xem xét tạo Điều kiện thuận lợi cho kiều bào tiến hành các hoạt động hướng về cội nguồn và các hoạt động tâm linh như thăm viếng, tu sửa mộ phần, cải táng hài cốt thân nhân phù hợp với quy định của pháp luật và phong tục, tập quán của Việt Nam. Chủ động đấu tranh, phân hóa và đối phó với các đối tượng cực đoan quá khích, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, sắc tộc để gây chia rẽ trong cộng đồng, gây tổn hại quan hệ hợp tác và hữu nghị giữa Việt Nam và các nước, nhất là ở các địa bàn có đông người Việt Nam sinh sống, học tập và làm việc.

3. Tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ kiều bào ổn định cuộc sống, hội nhập vào đời sống xã hội nước sở tại

a. Tăng cường nắm tình hình thế giới, khu vực có tác động đến việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài; tình hình người Việt Nam ở nước ngoài; chủ trương chính sách của các nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

b. Tăng cường hợp tác với cơ quan an ninh, cảnh sát, nội vụ các nước, các tổ chức quốc tế để phối hợp đảm bảo an ninh trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; phòng chống tội phạm trong cộng đồng; tập trung sớm giải quyết, hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ổn định địa vị pháp lý.

c. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm chấn chỉnh công tác bảo hộ và quản lý công dân Việt Nam ở nước ngoài, quản lý lao động và du học sinh, nhận con nuôi và kết hôn với người nước ngoài, đảm bảo an ninh cộng đồng.

d. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, đặc biệt là hoạt động hợp tác với các cơ quan, tổ chức đối tác tại các nước có đông người Việt kết hôn với người nước ngoài nhằm hỗ trợ và tạo thuận lợi cho kiều bào ổn định cuộc sống, đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật của Việt Nam và nước sở tại.

4. Bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người Việt Nam ở nước ngoài

a. Tăng cường rà soát hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài. Triển khai thực hiện Luật nhà ở 2014, nghiên cứu và kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh.

b. Tăng cường hợp tác, đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác về lao động, giáo dục, văn hóa, phòng chống tội phạm với các nước tập trung đông người Việt Nam; phối hợp với các cơ quan liên quan bảo hộ quyền lợi của công dân Việt Nam trong quan hệ hôn nhân và gia đình với công dân nước ngoài.

c. Nghiên cứu, đề xuất biện pháp thúc đẩy xuất khẩu lao động ở các trình độ, sửa đổi các văn bản quy định về việc đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, không để các tổ chức, cá nhân lợi dụng đưa người di cư trái phép và thu lời bất chính, bảo vệ kịp thời người lao động Việt Nam ở nước ngoài.

d. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp hỗ trợ số công dân Việt Nam di cư hoặc bị các nước trực xuất về nước sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

5. Huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a. Triển khai thực hiện Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam, trong đó tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xác định các lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên, trọng điểm trong từng thời kỳ cần thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Hà Nội; cung cấp thông tin, tư vấn về định hướng, lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên phát triển tại Hà Nội và các tổ chức, cơ sở khoa học và công nghệ có nhu cầu và tiềm năng hợp tác cho người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài.

- Hướng dẫn quy trình, thủ tục bổ nhiệm, thuê đảm nhiệm chức danh lãnh đạo tổ chức khoa học và công nghệ công lập, bổ nhiệm chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ đối với người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Triển khai cấp giấy phép lao động theo trình tự và thủ tục rút gọn cho người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam theo quy định.

b. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế khuyến khích tạo điều kiện cho trí thức trẻ Việt Nam đang học tập và làm việc lâu dài tại các nước được đóng góp trong việc hoạch định chiến lược phát triển thành phố Hà Nội; tham gia vào

việc đào tạo và giảng dạy trong nước; thu hút, khuyến khích trí thức Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài tham dự và đảm nhiệm những cương vị công tác khoa học của Thành phố.

6. Tăng cường thông tin tuyên truyền đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

a. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đến kiều bào về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo, dạy và học tiếng Việt,...; tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức người Việt Nam ở nước ngoài tuân thủ luật pháp và chính sách của nước sở tại.

b. Xây dựng, triển khai thực hiện Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020, Đề án “Quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020”, Đề án “Nâng cao chất lượng ấn phẩm, báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài” để tăng cường thông tin phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài.

c. Lập kênh phát thanh, truyền hình phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài bằng hệ thống truyền hình qua mạng IPTV hoặc hệ thống truyền hình của nước sở tại, nhất là tại các địa bàn tập trung đông người Việt Nam sinh sống; hỗ trợ cung cấp nội dung thông tin và hợp tác sản xuất chương trình với các báo, đài của người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức tập huấn và trao đổi nghiệp vụ báo chí với các phóng viên, biên tập viên kiều bào. Chủ động thiết lập quan hệ và tranh thủ các báo, đài có quan điểm ủng hộ Việt Nam để đấu tranh phản bác lại luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của báo, đài, trang mạng nước ngoài có thái độ thù địch chống Việt Nam.

d. Cải tiến, nâng cao chất lượng nội dung các tờ báo, chương trình phát thanh, truyền hình xuất bản và phát sóng bằng tiếng Anh và tiếng Việt dành cho người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với tâm lý, tình cảm của kiều bào; có các biện pháp hiệu quả đưa chương trình đến với đông đảo cộng đồng người Việt Nam tại các nước.

e. Xây dựng và khai thác có hiệu quả cơ chế trao đổi thông tin về tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giữa Sở Thông tin - Truyền thông với các cơ quan liên quan theo hướng đổi mới cơ chế tổ chức và phối hợp, có quy định rõ ràng về trách nhiệm, thực hiện cơ chế chỉ đạo, giám sát và trao đổi thông tin chặt chẽ, kịp thời giữa cơ quan chỉ đạo, điều hành trong nước với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, bảo đảm sự tập trung, hiệu quả của công tác thông tin.

7. Hỗ trợ cộng đồng duy trì tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam

a. Triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Lào đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 16/3/2015, trong đó có các biện pháp hỗ trợ dạy tiếng Việt cho người Việt Nam

ở Lào, ưu tiên hỗ trợ xây dựng một số trường học, cơ sở văn hóa xã hội tại các tỉnh, thành phố có đông người Việt Nam sinh sống.

b. Hỗ trợ việc dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài tại các trung tâm văn hóa, các trường của các Hội người Việt Nam hoặc các cơ sở giáo dục, các tổ chức dạy tiếng Việt khác ở nước ngoài để tổ chức dạy và học tiếng Việt; định kỳ tổ chức các khóa bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài.

c. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa ở nước ngoài, trong đó có các sự kiện Tuần/Ngày Hà Nội, qua đó hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài duy trì tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, đồng thời vận động cộng đồng tích cực tham gia, đóng góp và phát huy vai trò trong các hoạt động này; khuyến khích cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia vào các hoạt động thường niên ở trong nước như Xuân Quê hương, Trại hè Việt Nam, tham dự Lễ Giỗ tổ Hùng Vương và các hoạt động về nguồn khác.

8. Đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức tập hợp, vận động kiều bào

a. Tiếp tục duy trì tổ chức các hoạt động dành cho người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân, tạo sự gắn kết, giao lưu, trao đổi thường xuyên với kiều bào và thân nhân, tăng cường thu hút sự quan tâm, tham gia của thế hệ kiều bào trẻ trong các hoạt động cộng đồng và hướng về quê hương, đất nước.

b. Nghiên cứu, đề xuất triển khai thí điểm công nhận các chi hội của người Việt Nam ở nước ngoài là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hà Nội, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội, Hội Cựu Chiến binh Thành phố Hà Nội; xây dựng cơ chế hợp tác, phối hợp hành động thường xuyên, hiệu quả giữa các tổ chức đoàn thể trong nước với các chi hội ở nước ngoài.

c. Rà soát, hoàn thiện các chính sách, quy định về khen thưởng người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc, có tính đền các đặc thù của cộng đồng kiều bào tại các địa bàn; kịp thời động viên các cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp; tiếp tục có hình thức khen thưởng và đãi ngộ thỏa đáng đối với những kiều bào có đóng góp trong kháng chiến.

9. Kiện toàn bộ máy tổ chức, cơ chế phối hợp làm công tác về người Việt Nam ở nước ngoài

a. Kiện toàn, hoàn thiện bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự chuyên trách, ngân sách thường niên thực hiện công tác về người Việt Nam ở nước ngoài của thành phố Hà Nội.

b. Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin thường xuyên giữa các Sở, ngành, đoàn thể, quận, huyện về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó giao Sở Ngoại vụ là đầu mối thống nhất quản lý Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

c. Các sở, ngành, quận, huyện tăng cường công tác phối hợp quản lý người Việt Nam ở nước ngoài về nước, nhất là ở cấp phường, xã; phối hợp thống kê, đánh giá tình hình, tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước sinh sống ổn định.

III. KINH PHÍ

Kinh phí do Ngân sách Thành phố đảm bảo. Kinh phí thực hiện các nội dung, hoạt động gắn với nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị được cân đối trong kinh phí thường xuyên giao hàng năm cho các đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp cùng các tổ chức thành viên tuyên truyền phổ biến vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân họ, giám sát việc thực hiện các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và triển khai các nhiệm vụ liên quan tới người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình và kết quả thực hiện.

- Tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố về công tác người Việt Nam ở nước ngoài cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, quận, huyện, thị xã.

- Duy trì và thực hiện có hiệu quả chuyên mục “Người Việt Nam ở nước ngoài” trên website của Sở và đặc san song ngữ đối ngoại Hà Nội; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội xây dựng chuyên mục thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài trên kênh truyền hình online của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

- Cung cấp các thông tin đối ngoại, thông tin chính thức của Thành phố Hà Nội cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước.

- Đề xuất khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong việc thực hiện công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở những tập thể, cá nhân chưa thực hiện tốt công tác này tại địa phương, đơn vị.

3. Sở Tư pháp

- Rà soát hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; kiến nghị bổ sung, sửa đổi, xây dựng mới các văn bản theo hướng bảo đảm quyền và lợi ích của người Việt Nam ở nước ngoài khi ở nước ngoài và khi về nước. Thống nhất thực hiện chính sách pháp luật đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài, đề xuất cải cách thủ tục hành chính theo hướng tinh gọn, giảm quy trình và thời gian thực hiện.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đề án đã nêu tại mục 6/Phần II của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kênh thông tin để chia sẻ giữa trong và ngoài nước về những vấn đề liên quan đến chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài và các thông tin của Thành phố Hà Nội.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam ở trong và ngoài nước, kịp thời thông tin về tình hình phát triển kinh tế, cơ hội kinh doanh trong nước để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

- Tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách khuyến khích thu hút đầu tư đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Sở Ngoại vụ tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa ở nước ngoài, trong đó có các sự kiện Tuần/Ngày Hà Nội, qua đó hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài duy trì tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai các chính sách đối với tổ chức, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động và chương trình khoa học công nghệ trọng điểm.

- Xác định các lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên trọng điểm của Thành phố trong từng thời kỳ cần thu hút; cung cấp thông tin, tư vấn về định hướng, lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên phát triển của Thành phố.

- Xây dựng kênh kết nối các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các hoạt động khoa học công nghệ trên địa bàn Thành phố. Liên kết các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài với những cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu trên địa bàn Thành phố.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai “Đề án nâng cao hiệu quả việc triển khai chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch triển khai “Đề án tổng thể về hoạt động dạy và học tiếng Việt cho con em người Việt Nam tại Cam-pu-chia” của Liên Bộ Ngoại giao và Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Phối hợp với sở, ban, ngành Thành phố trong triển khai “Đề án hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Lào” theo Đề án đã được Chính phủ phê duyệt.

- Phối hợp triển khai các hoạt động về dạy và học tiếng Việt theo Kế hoạch của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội.

- Xây dựng kênh thông tin kết nối giảng viên, giáo viên, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các hoạt động tại các cơ sở giáo dục và đào tạo ở thành phố Hà Nội.

9. Sở Công Thương

Phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh thực hiện chương trình Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

10. Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổng hợp, rà soát và bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

11. Công an Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong nước, cơ quan chức năng các nước và các tổ chức quốc tế tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động tham mưu các giải pháp đảm bảo an ninh quốc gia, duy trì sự ổn định, phát triển của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan bảo vệ quyền lợi và bảo hộ cho công dân Việt Nam tại các nước.

12. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến, kết nối đầu tư, thương mại, du lịch với các nhà đầu tư, doanh nghiệp là người Việt Nam ở nước ngoài.

- Hỗ trợ tư vấn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp là người Việt Nam ở nước ngoài tìm kiếm cơ hội đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Việt Nam.

- Phối hợp với các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài cung cấp thông tin về thị trường, môi trường đầu tư, cơ chế chính sách, thủ tục pháp lý... liên quan đến các hoạt động đầu tư, thương mại, du lịch ở Việt Nam.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

Tăng cường chất lượng biên tập và biên tập lại các nội dung chương trình phát thanh, truyền hình theo hướng thông tin tuyên truyền về thành tựu của công cuộc đổi mới, về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tiềm năng phát triển và hợp tác của thành phố Hà Nội, về đất nước, con

người, lịch sử, văn hóa, những giá trị vật chất và tinh thần của dân tộc, giới thiệu chính sách đối ngoại của Việt Nam, quan điểm của Việt Nam về các vấn đề quốc tế và khu vực. Tăng cường thông tin về kinh tế đối ngoại, thu hút đầu tư nước ngoài, xúc tiến thương mại, du lịch, hội nhập quốc tế của thành phố Hà Nội.

Phối hợp với Sở Ngoại vụ thực hiện chương trình phát thanh, truyền hình qua mạng Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài.

14. Các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố

- Căn cứ vào Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Thành phố, chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài vào công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ theo lĩnh vực quản lý của đơn vị và trên địa bàn của địa phương.

- Xây dựng dự toán chi tiêu thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, đôi với các vấn đề vượt thẩm quyền, các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã chủ động phối hợp với Sở Ngoại vụ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Thường trực HĐND, Thành ủy Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: PCVP N.N.Kỳ, T.V.Dũng,
KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX Linh.

40567 (130)



Nguyễn Đức Chung